

ĐÁP ÁN MÔN THI TOÁN 1 – HỌC KÌ I NĂM HỌC 2020 – 2021

Ngày thi: 25/1/2021

Câu	Đáp án	Điểm
1	Điều kiện: 1) $5 - x^2 > 0$ suy ra $x \in (-\sqrt{5}, \sqrt{5})$	0.25
	2) $-1 \leq \frac{1}{\sqrt{5-x^2}} \leq 1$. Điều kiện $-1 \leq \frac{1}{\sqrt{5-x^2}}$ thỏa với mọi $x \in (-\sqrt{5}, \sqrt{5})$. Giải điều kiện $\frac{1}{\sqrt{5-x^2}} \leq 1$ ta được $x \in [-2, 2]$.	0.5
	Tổng hợp 2 điều kiện ta được tập xác định của hàm số là $x \in [-2, 2]$.	0.25
2a	$\lim_{x \rightarrow 1^+} f(x) = \lim_{x \rightarrow 1^+} \frac{1}{x} = 1$; $\lim_{x \rightarrow 1^-} f(x) = \lim_{x \rightarrow 1^-} (x^2 + mx) = 1 + m$; $f(1) = 1 + m$	0.75
	Để hàm số liên tục tại $x=1$ thì $\lim_{x \rightarrow 1^+} f(x) = \lim_{x \rightarrow 1^-} f(x) = f(1) \Leftrightarrow 1 + m = 1 \Leftrightarrow m = 0$	0.25
2b	$f'_+(1) = \lim_{\Delta x \rightarrow 0} \frac{f(1+\Delta x) - f(1)}{\Delta x} = \lim_{\Delta x \rightarrow 0} \frac{\frac{1}{1+\Delta x} - 1}{\Delta x} = \lim_{\Delta x \rightarrow 0} -\frac{1}{1+\Delta x} = -1$	0.75
	$f'_-(1) = \lim_{\Delta x \rightarrow 0} \frac{f(1+\Delta x) - f(1)}{\Delta x} = \lim_{\Delta x \rightarrow 0} \frac{(1+\Delta x)^2 - 1}{\Delta x} = \lim_{\Delta x \rightarrow 0} (2 + \Delta x) = 2$	0.25
	Giới hạn trái và phải khác nhau nên f không khả vi tại $x=1$.	
3	Gọi h là chiều cao, r là bán kính đáy (cm). Ta có $30 = \pi r^2 h \Rightarrow h = \frac{30}{\pi r^2}$	0.25
	Tổng chi phí là C (nghìn đồng) thì $C = 40\pi r^2 + 40\pi r h = 40\pi r^2 + \frac{1200}{r}$ ($r > 0$)	0.5
	$C'(r) = 80\pi r - \frac{1200}{r^2}$; $C' = 0 \Leftrightarrow r = \sqrt[3]{\frac{15}{\pi}}$	0.5
	$C''(r) = 80\pi + \frac{2400}{r^3} > 0$ nên C đạt cực tiểu tương đối tại $r = \sqrt[3]{\frac{15}{\pi}}$. Đây là số tới hạn duy nhất nên cũng là cực tiểu tuyệt đối. Lúc đó $h = \frac{30}{\sqrt[3]{15^2 \pi}}$. (Có thể dùng bảng biến thiên)	0.25
	SV ra đáp số xấp xỉ trừ 0.25	
4	$f'(x) = \frac{4x^2 - 6x - 4}{(x^2 + 1)^2}$	0.25
	$f'(x) = 0 \Leftrightarrow x = 2$ hoặc $x = -1/2$.	0.25
4a	Với $x=2$ và $x=-1/2$ ta tính được các giá trị y. Các tiếp tuyến ngang là $y = -1$ và $y = 4$	0.5

4b	<p>Giá trị trung bình của hàm f trên $[0,3]$ là $f_{tb} = \frac{1}{3} \int_0^3 \frac{3-4x}{x^2+1} dx$</p> $= \frac{1}{3} \left[\int_0^3 \frac{3}{x^2+1} dx - 2 \int_0^3 \frac{2x}{x^2+1} dx \right] = \frac{1}{3} \left[3 \tan^{-1} x - 2 \ln(x^2+1) \right]_0^3$ $= \frac{1}{3} [3 \tan^{-1} 3 - 2 \ln 10]$ <p>SV chỉ ghi công thức tích phân rồi bấm máy: chỉ cho 0.25 điểm</p>	0.25 0.5 0.25
4c	<p>Vì f liên tục trên khoảng đóng $[0,3]$ nên ta chỉ cần so sánh: $f(0) = 3; f(2) = -1; f(3) = -\frac{9}{10}$.</p> <p>Giá trị lớn nhất của f trên $[0,3]$ là $f(0) = 3$; Giá trị nhỏ nhất của f trên $[0,3]$ là $f(2) = -1$.</p>	0.5 0.5
5	<p>Dạng tách biến của phương trình vi phân: $\frac{2e^x}{(e^x+1)^2} dx = \frac{dy}{(y+1)^2}$</p> <p>Tích phân hai vế: $\int \frac{2e^x}{(e^x+1)^2} dx = \int \frac{dy}{(y+1)^2}$</p> $\frac{-2}{e^x+1} = \frac{-1}{y+1} + C, C: \text{hằng số.}$	0.25 0.25 1
6	<p>Gọi h là chiều cao (tính bằng mét) của cây t năm từ khi được trồng ra đất. Ta có:</p> $h = \int \left[1 + \frac{2}{(2t+3)^{3/2}} \right] dt = t - \frac{2}{\sqrt{2t+3}} + C \text{ với } C \text{ là hằng số}$ $h(3) = 4 \Rightarrow C = \frac{5}{3}$ <p>Chiều cao của cây khi mới được trồng ra đất là $h(0) = \frac{5}{3} - \frac{2}{\sqrt{3}} \approx 0,51$ (mét)</p> <p>Cách 2:</p> $h(3) - h(0) = \int_0^3 \left[1 + \frac{2}{(2t+3)^{3/2}} \right] dt = \left[t - \frac{2}{\sqrt{2t+3}} \right]_0^3 = 3 - \frac{2}{3} + \frac{2}{\sqrt{3}}$ $h(3) = 4 \Rightarrow h(0) = 4 - \left(3 - \frac{2}{3} + \frac{2}{\sqrt{3}} \right) = \frac{5}{3} - \frac{2}{\sqrt{3}} \approx 0,51 \text{ (mét)}$	0.5 0.25 0.25 0.5 0.5

Hết